ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số:1738 /QĐ-UBND	*Lạng Sơn, ngày 16 tháng 9 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc thành lập Cụm công nghiệp Bắc Lãng

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 32/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2024 của Chính phủ về quản lý, phát triển cụm công nghiệp; Nghị định số 303/2026/NĐ-CP ngày 01/8/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 32/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2024 của Chính phủ về quản lý, phát triển cụm công nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 139/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ về quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;

Căn cứ Thông tư số 14/2024/TT-BCT ngày 15/8/2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chế độ báo cáo định kỳ về cụm công nghiệp, cơ sở dữ liệu cụm công nghiệp cả nước và một số mẫu văn bản về quản lý, phát triển cụm công nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 236/QĐ-TTg ngày 19/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Quy hoạch tỉnh Lạng Sơn thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; Quyết định số 339/QĐ-UBND ngày 28/02/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh về phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Lạng Sơn thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Quyết định số 09/2025/QĐ-UBND ngày 20/01/2025 của UBND tỉnh ban hành Quy chế quản lý cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; Quyết định số 54/2025/QĐ-UBND ngày 24/7/2025 của UBND tỉnh về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Quyết định và các Quy chế, Quy định ban hành kèm theo các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn trong lĩnh vực công nghiệp, thương mại;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Báo cáo số 309/BC-SCT ngày 10/9/2026 và số 316/BC-SCT ngày 14/9/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Cụm công nghiệp Bắc Lãng với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên cụm công nghiệp: Cụm công nghiệp Bắc Lãng.

2. Diện tích, địa điểm:

a) Tổng diện tích đất đầu tư xây dựng: 73,9 ha.

b) Địa điểm: xã Châu Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

3. Ranh giới cụm công nghiệp:

a) Phía Bắc tiếp giáp đất rừng sản xuất và đất nông nghiệp.

b) Phía Nam tiếp giáp đất rừng sản xuất và đất nông nghiệp.

c) Phía Đông tiếp giáp đất rừng sản xuất.

d) Phía Tây tiếp giáp sông Phố Cũ, Quốc lộ 4B và khu vực đất sản xuất nông nghiệp.

4. Chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật: Công ty TNHH Thương mại xuất nhập khẩu Cường Thịnh QN.

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty TNHH hai thành viên trở lên, mã số doanh nghiệp 4900911242; do Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Tài chính tỉnh Lạng Sơn cấp, đăng ký lần đầu ngày 09/7/2024, đăng ký thay đổi lần thứ 02 ngày 26/01/2026.

Địa chỉ trụ sở chính: SH2-15 khu đô thị Apec Diamond Park, phường Đông Kinh, tỉnh Lạng Sơn.

5. Ngành nghề hoạt động chủ yếu theo Quyết định số 36/2025/QĐ-TTg ngày 29/9/2025 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam, cụ thể:

Sản xuất, chế biến thực phẩm *(C10)*; Sản xuất đồ uống *(C11)*; Dệt *(C13)*; Sản xuất trang phục *(C14)*; Sản xuất da và các sản phẩm có liên quan *(C15, trừ ngành 151)*; Chế biến gỗ và sản xuất sản phẩm từ gỗ, tre, nứa *(C16)*; Sản xuất giấy và sản phẩm từ giấy *(C17, trừ ngành C1701)*; Sản xuất thuốc, hóa dược và dược liệu *(C21)*; Sản xuất sản phẩm từ cao su và plastic *(C22)*; Sản xuất sản phẩm từ khoáng phi kim loại khác (*C23)*; Đúc kim loại *(C243)*; Sản xuất kim loại đúc sẵn, trừ máy móc thiết bị *(C25)*; Sản xuất sản phẩm điện tử, máy vi tính và sản phẩm quang học *(C26)*; Sản xuất thiết bị điện *(C27)*; Sản xuất máy móc, thiết bị chưa được phân vào đâu *(C28)*; Sản xuất xe có động cơ và các phương tiện vận tải khác *(C29)*; Sản xuất phương tiện vận tải khác *(C30)*; Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế *(C31)* Công nghiệp chế biến, chế tạo khác *(C32)*; Sửa chữa, bảo dưỡng và lắp đặt máy móc, thiết bị *(C33)*; Sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hòa không khí *(D35)* phục vụ hoạt động của CCN; Cung cấp nước; hoạt động quản lý và xử lý nước thải *(E36, E37)* phục vụ hoạt động của cụm công nghiệp và một số ngành nghề khác.

Các ngành, nghề công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp tại địa phương cần được bảo tồn và phát triển; công nghiệp sản xuất, chế tạo thiết bị và sản phẩm

phục vụ bảo vệ, phát triển và phục hồi nguồn nước; công nghiệp môi trường, xử lý, tái chế hoặc tái sử dụng chất thải; công nghiệp lưỡng dụng; dịch vụ kho bãi, đóng gói bao bì, vận chuyển hàng hóa, sửa chữa, bảo dưỡng máy móc, thiết bị công nghiệp và dịch vụ khác phục vụ trực tiếp cho sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp của địa phương với tổng diện tích không quá 10% diện tích cụm công nghiệp.

6. Quy mô đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật dự kiến cơ cấu sử dụng đất như sau:

STT	Loại đất	Diện tích (ha)	Tỷ lệ (%)
1	Đất công nghiệp	51,73	70,0
2	Đất cây xanh	9,61	13,0
3	Đất giao thông	8,87	12,0
4	Đất hạ tầng kỹ thuật	2,21	3,0
5	Đất khu hành chính, dịch vụ	1,48	2,0
Tổng		**73,9**	**100**

Trong đó bố trí 3,70 ha trong diện tích đất cụm công nghiệp để dành cho doanh nghiệp công nghệ cao thuộc khu vực kinh tế tư nhân, doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo thuê, thuê lại; diện tích này tương đương khoảng 5,0% tổng diện tích Cụm công nghiệp. Sau thời hạn 02 năm kể từ ngày cụm công nghiệp hoàn thành việc đầu tư xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng mà không có doanh nghiệp công nghệ cao thuộc khu vực kinh tế tư nhân, doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo thuê, thuê lại thì chủ đầu tư báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh điều chỉnh nội dung liên quan tại quyết định thành lập cụm công nghiệp và được quyền cho các doanh nghiệp khác thuê, thuê lại.

7. Dự kiến tổng mức vốn đầu tư, cơ cấu nguồn vốn:

a) Tổng mức vốn đầu tư dự kiến: 567,257 tỷ đồng.

b) Cơ cấu nguồn vốn đầu tư:

- Vốn chủ sở hữu: 130 tỷ đồng *(tương đương 22,92%)*.

- Vốn huy động: 437,257 tỷ đồng *(tương đương 77,08%)*.

8. Tiến độ thực hiện dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật:

Thời gian đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật 23 tháng kể từ ngày được Nhà nước cho thuê đất *(dự kiến khởi công trong tháng 4/2027; hoàn thành đầu tư xây dựng và đưa cụm công nghiệp vào vận hành, khai thác từ tháng 3/2029)*.

9. Thời gian hoạt động của dự án: 50 năm kể từ thời điểm Chủ đầu tư được quyết định cho thuê đất.

10. Về thủ tục đầu tư: dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật Cụm công nghiệp Bắc Lãng thuộc trường hợp không phải thực hiện thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư theo điểm b khoản 8 Điều 24 Luật Đầu tư số 143/2025/QH15. Quyết định này xác định Chủ đầu tư, địa điểm, diện tích, quy mô đầu tư, tổng mức vốn đầu tư, cơ cấu nguồn vốn, tiến độ và thời hạn hoạt động của dự án, là căn cứ để Chủ đầu tư và các cơ quan có liên quan thực hiện các thủ tục tiếp theo về đất đai, xây dựng, quy hoạch chi tiết, môi trường, phòng cháy, chữa cháy, lâm nghiệp và các thủ tục có liên quan theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Các ưu đãi, hỗ trợ đầu tư: dự án được hưởng các ưu đãi, hỗ trợ theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 3. Trách nhiệm của Chủ đầu tư, cơ quan có liên quan trong triển khai dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp.

1. Công ty TNHH thương mại xuất nhập khẩu Cường Thịnh QN

- Lập, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt quy hoạch chi tiết cụm công nghiệp; nội dung quy hoạch chi tiết phải phù hợp với Báo cáo đầu tư thành lập Cụm công nghiệp; lập, phê duyệt dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp và thủ tục chuẩn bị đầu tư dự án.

- Tổ chức thi công xây dựng các công trình kết cấu hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp; quản lý vận hành khai thác các công trình hạ tầng kỹ thuật sau khi hoàn thành và hoàn thiện đầy đủ các thủ tục có liên quan pháp luật quy định.

- Tổ chức quản lý, vận hành, duy tu, bảo dưỡng hệ thống hạ tầng kỹ thuật sau khi hoàn thành; chỉ tiếp nhận tổ chức, cá nhân vào hoạt động sản xuất, kinh doanh khi đáp ứng đầy đủ điều kiện theo quy định của pháp luật.

- Tiếp nhận và thực hiện dự án sản xuất kinh doanh vào cụm công nghiệp đúng ngành, nghề, đối tượng quy định tại Điều 1 Quyết định này; bảo đảm diện tích đất tối thiểu dành cho các doanh nghiệp thuộc đối tượng ưu tiên theo quy định; thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về đầu tư, đất đai, xây dựng, giao thông, bảo vệ môi trường, phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

2. Sở Công Thương: chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, UBND xã Châu Sơn và các đơn vị liên quan thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc tiến độ thực hiện dự án, việc chấp hành các quy định của dự án; kịp thời xử lý vi phạm theo quy định *(nếu có)*. Chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật về tính đầy đủ, hợp lệ, chính xác của hồ sơ, số liệu và nội dung thẩm định trình phê duyệt tại Quyết định này.

3. Các sở: Tài chính, Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường, Khoa học và Công nghệ; UBND xã Châu Sơn và các cơ quan liên quan theo chức năng,

nhiệm vụ hướng dẫn Chủ đầu tư trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện.

4. UBND xã Châu Sơn thực hiện thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng của địa phương, thực hiện các nhiệm vụ trong công tác giải phóng mặt bằng và nội dung có liên quan khác theo đúng quy định pháp luật.

Điều 4. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký.

2. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở: Công Thương, Tài chính, Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường, Khoa học và Công nghệ; Chủ tịch UBND xã Châu Sơn; Người đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH thương mại xuất nhập khẩu Cường Thịnh QN; các tổ chức, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- Bộ Công Thương (để b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Thường trực Đảng uỷ UBND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ban Kinh tế - Ngân sách (HĐND tỉnh);
- Các PCVP UBND tỉnh, các phòng CM, Trung tâm Thông tin, Trung tâm PVHCC;
- UBND xã Châu Sơn;
- Lưu: VT, KTCN(HVTr).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đinh Hữu Học